

Số: **30** /2020/QĐST-DS

Thành phố Bến Tre, ngày 21 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2020, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 111/2020/TLST- DS ngày 17 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

Địa chỉ: Tháp BIDV 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Ngọc B – Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, chi nhánh BT.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Bảy: Ông Nguyễn Châu T – Phó Trưởng phòng khách hàng cá nhân Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, chi nhánh BT .

Địa chỉ: 21, Đại lộ Đồng Khởi, phường An Hội, thành phố BT, tỉnh BT

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1967

Bà Đinh Thị L, sinh năm 1968

Địa chỉ: 468, ấp Long T, xã S, huyện G, tỉnh BT.
(Bà L ủy quyền cho ông M tham gia tố tụng).

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn M bà Đinh Thị L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền vốn và lãi tạm tính đến ngày 26/4/2020 gồm các khoản như sau:

- Số tiền 9.158.423 đ (Chín triệu một trăm năm tám nghìn bốn trăm hai ba đồng), trong đó số tiền vốn gốc là 6.880.000 đ (Sáu triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng), số tiền lãi là 2.278.423 đ (Hai triệu hai trăm bảy tám nghìn bốn trăm hai ba đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 01/2015/HĐ ngày 18/11/2015.

- Số tiền 27.342.461 đ (Hai mươi bảy triệu ba trăm bốn hai nghìn bốn trăm sáu một đồng), trong đó tiền vốn gốc là 20.900.000 đ (Hai mươi triệu chín trăm nghìn đồng), tiền lãi là 6.442.461 đ (Sáu triệu bốn trăm bốn hai nghìn đồng bốn trăm sáu một đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 01/2016/HĐ ngày 29/7/2016.

Trường hợp ông Nguyễn Văn M bà Đinh Thị L không trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền trên thì ông M bà L còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số nợ gốc theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng số 01/2015/HĐ ngày 18/11/2015 và Hợp đồng tín dụng số 01/2016/HĐ ngày 29/7/2016 được ký kết giữa ông M bà L với Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam từ ngày 27/4/2020 đến khi trả xong nợ.

2.2. Về án phí DSST:

-Ông Nguyễn Văn M bà Đinh Thị L tự nguyện chịu 912.522 đ (Chín trăm mười hai nghìn năm trăm hai mươi hai đồng).

-Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 912.000 (Chín trăm mười hai nghìn) đồng theo biên lai thu số 0011882 ngày 16/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở